

Số: 44/2024/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn, như sau:

“Điều 3. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản

1. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo)

a) Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đề nghị của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính (trừ các trường hợp quy định tại điểm b, c và d khoản này);

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh (thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị của cơ quan, đơn vị mình; các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng;

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị; các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý, theo đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng và ý kiến thẩm định, đề xuất của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện;

d) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị tại cơ quan, đơn vị.

2. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế

a) Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy quản lý theo đề nghị của thủ trưởng đơn vị quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Y tế;

b) Giám đốc Sở Y tế ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn theo đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ điểm a khoản này).”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, ĐDBQH-HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Sở Tài chính;
- LĐVP;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Các phòng NCTH;
- Lưu VT, Hòa (NCPC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình